

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2016

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Ban Điều hành Công ty CP Chế tác đá Việt Nam (STONE VIET NAM) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về tình hình hoạt động và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; dự kiến kế hoạch năm 2016 như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

1. Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và năm 2015

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	99,09	115,23
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	92,56	108,28
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>65,127</i>	<i>65,127</i>
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	123,889	111,732
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,452	22,015
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,334	21,229
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,43	21,14
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	12,63	19,81
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu lưu hành bình quân (EPS)	VNĐ	2.061	2.875
9	Lao động & Tiền lương			
	<i>Lao động có đến cuối kỳ báo cáo</i>	<i>Người</i>	<i>128</i>	<i>152</i>
	<i>Thu nhập bình quân người/tháng</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>8.238</i>	<i>8.794</i>

Trong năm 2015 Ban Giám đốc Công ty luôn chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; kiểm soát và tiết giảm chi phí; hoạt động đầu tư và phát triển nguồn nhân

lực. Nhiều chỉ tiêu tăng trưởng năm sau hơn năm trước cụ thể như : Doanh thu về gia công, chế tác năm 2015 đạt 95,169 tỷ đồng tăng 44,12% so với năm 2014 (66,034 tỷ đồng); Lợi nhuận sau thuế năm 2015 là 21,229 tỷ đồng tăng 59,21% so với năm 2014 (13,354 tỷ đồng)

Kết thúc năm 2015, Công ty đã hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 18 tháng 3 năm 2015; dưới sự chỉ đạo Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc công ty đã thực hiện một số giải pháp điều hành như sau:

+ Cân đối định mức hàng tồn kho hợp lý để tối đa hóa nhu cầu vay ngắn hạn, hạn chế chi phí lãi vay cũng như giảm thiểu rủi ro biến động của tỷ giá.

+ Kiểm soát, theo dõi và dự báo các diễn biến về giá nguyên vật liệu, phụ tùng thay thế, dịch vụ mua ngoài để từ đó quyết định số lượng và thời điểm mua nguyên liệu hợp lý, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh với giá mua tốt nhất và chất lượng phù hợp, hạn chế tối đa ảnh hưởng của giá nhằm tiết giảm chi phí đầu vào cho Công ty.

+ Rà soát lại định mức sản xuất và kiểm tra việc thực hiện định mức hàng tháng, quý, bán niên để điều chỉnh, hoàn thiện kịp thời. Xây dựng các cơ chế khen thưởng phù hợp nhằm khuyến khích các phòng ban, cá nhân nỗ lực tìm tòi, đưa ra những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hạ giá thành.

+ Thường xuyên đánh giá hạn mức công nợ, phân loại; Theo dõi, đôn đốc thu hồi nợ để hạn chế tối đa nợ phải thu quá hạn và giảm thiểu rủi ro nợ phải thu.

+ Nâng tầm thương hiệu bằng việc tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước về vật liệu xây dựng.

+ Định kỳ thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị; kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

+ Đầu tư máy móc thiết bị nhằm nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất, tạo điều kiện để tăng sản lượng bán hàng.

+ Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, đào tạo nội bộ, đào tạo kỹ năng và đánh giá định kỳ ...

2. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Công ty hạch toán kế toán theo đúng Luật kế toán hiện hành.

❖ Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	49.913.167.281	30.890.773.212	19.022.394.069
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	31.064.738.966	17.815.321.454	13.249.417.512
2	Máy móc thiết bị	16.078.541.857	11.330.137.818	4.748.404.039
3	Phương tiện vận tải	2.536.788.785	1.682.623.026	854.165.759
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	233.097.673	62.690.914	170.406.759
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	-

❖ **Trích khấu hao TSCĐ**

Công ty áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng đối với tài sản cố định hữu hình và vô hình. TSCĐ được phân loại theo nhóm tài sản có cùng tính chất và mục đích sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm:

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	08 - 11
Máy móc thiết bị	05 - 11
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06 - 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

❖ **Vốn điều lệ và vốn kinh doanh**

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Vốn điều lệ	45.127.500.000	65.127.500.000	65.127.500.000
Vốn chủ sở hữu	60.426.162.125	92.534.688.951	108.282.571.036

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các khoản nợ phải trả, không có khoản nợ quá hạn trên một năm.

❖ **Các khoản phải thu**

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	% thay đổi
1	Phải thu của khách hàng	12.370.233.639	7.601.656.731	- 38,55%
2	Trả trước cho người bán	0	1.292.653.495	
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	23.000.000.000		
4	Các khoản phải thu khác	825.849.086	95.000.000	-88,50%
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	- 2.036.275.273	- 3.135.043.385	53,96%
	Tổng cộng	34.159.807.452	5.854.266.841	- 82,86%

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2014 và 2015)

❖ **Các khoản phải trả**

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	% thay đổi
I	Nợ ngắn hạn	6.555.969.370	6.950.318.748	6,02%
1	Phải trả người bán	2.924.807.509	215.729.461	- 92,62%
2	Người mua trả tiền trước	278.813.834	745.504.988	167,38%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	99.988.089	436.375.113	336,43%
4	Phải trả người lao động	2.378.812.541	296.722.549	- 87,53%
5	Chi phí phải trả	98.583.333	40.000.000	- 59,43%
6	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	103.132.652	4.026.696.136	3804,39%
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi	671.831.412	1.189.290.501	77,02%
II	Nợ dài hạn	-	-	-
1	Vay và nợ dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	6.555.969.370	6.950.318.748	6,02%

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2014 và 2015)

❖ **Tình hình dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: Công ty không phải vay.**

II. Những dự kiến và kế hoạch trong năm 2016

Nắm vững định hướng phát triển của Nhà nước, STONE VIET NAM đã đầu tư thiết bị máy móc hiện đại, tự động hoá trong sản xuất, tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, kích thước lớn, đa dạng về màu sắc và chủng loại để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước, cạnh tranh với một số sản phẩm đá ốp lát nhập khẩu từ nước ngoài.

Công ty cũng đang đẩy mạnh công tác thị trường, quảng bá sản phẩm để thâm nhập thị trường trong nước ở phân khúc trung và cao cấp, từng bước phát triển mạng lưới phân phối sản phẩm chế tác gắn liền với lĩnh vực trang trí nội thất và hàng gia dụng liên quan thông qua các đại lý cung cấp nội thất và hàng gia dụng, tăng cường khảo sát, tiếp cận các dự án bất động sản để giới thiệu và cung cấp sản phẩm.

Công ty đã duy trì sự ổn định về cơ cấu, chính sách, quản lý đồng thời phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng của nhân viên.

Dựa trên kết quả kinh doanh đã thực hiện năm 2015, Công ty đã đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau :

TT	Khoản mục	Năm 2015	Kế hoạch năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng doanh thu (triệu đồng)	111.732	139.584	24,92%

2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	22.015	22.883	3,94%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) *	21.229	21.166	- 0,3%
4	Vốn điều lệ (triệu đồng)	65.127,5	65.127,5	%
5	Số người lao động đến cuối năm	152	180	18,42%
6	Thu nhập bình quân (1.000 đồng)	8.794	9.969	13,36%

* Lợi nhuận sau thuế của năm 2015 nhiều hơn so với kế hoạch năm 2016, nguyên nhân do Công ty được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2008 đến năm 2013 và ghi nhận toàn bộ số thuế miễn giảm vào báo cáo kết quả kinh doanh trong năm 2015 là 1,12 tỷ đồng (*Công ty được hưởng mức thuế suất 15% trong 12 năm, miễn thuế TNDN trong 03 năm đầu và được giảm 50% thuế suất trong 7 năm tiếp theo bắt đầu từ năm 2008 đến năm 2019*).

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đặt ra, Công ty sẽ đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh với những nhiệm vụ sau:

- Tăng cường tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường;
- Phát triển hệ thống đại lý tại các vùng miền;
- Trở thành nhà cung cấp có uy tín cho các dự án lớn, công trình trọng điểm ở Việt Nam;
- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu;
- Triển khai các hoạt động quảng cáo;
- Phát triển nguồn nhân lực;
- Chăm lo đời sống của người lao động về vật chất và tinh thần;
- Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý chi phí có hiệu quả.

Ban Điều hành Công ty rất mong nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa từ Ban lãnh đạo của Tập đoàn, từ các bạn hàng, các đối tác; Đặc biệt là từ các Quý vị cổ đông.

Ban Điều hành trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016./.

TM.BAN GIÁM ĐỐC

Đã ký

Nguyễn Minh Hồng